TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2020/HS-ST
Ngày: 08-6-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thuần Phong.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Kim Hồng;

Ông Ngô Hữu Quang.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Trần Thị Xuân Duyên - Thư ký Toà án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 6 năm 2020, tại Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2020/HSST ngày 30 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/QĐXXST-HS ngày 13/5/2020 đối với các bị cáo họ và tên:

1. Danh Văn H, tên gọi khác: /; giới tính: Nam; sinh năm: 1996 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 495/36/55/7 đường P, Tổ V, Khu phố 7, thị trấn N, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 02/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn S và bà Danh Thị L; chưa có vợ, con; tiền án: Không, tiền sự: Quyết định số 207/2018/QĐ-TA ngày 24/5/2018 của Tòa án nhân dân Quận 8 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với thời hạn 18 tháng; về nhân thân: Bản án số 163/2014/HSST ngày 19/8/2014 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xử phạt 02 năm tù về tội "Chứa mại dâm", chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/4/2015, thi hành án phí hình sự ngày 16/01/2015; bị cáo bị bắt và tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/10/2019. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Tuấn A, tên gọi khác: G; giới tính: Nam; sinh năm: 1990 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 14/11 đường T, Phường 1, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 157/68/46/31 đường R, Phường Y, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 4/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn B và bà Trần Thị Kim C; có vợ và 01 con sinh năm 2013; tiền sự: Không; tiền án: Bản án số 221/2018/HSST ngày 23/11/2018 Tòa án nhân dân Quận 8 xử phạt bị cáo 01 năm 04 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2019, thi hành án phí hình sự ngày 07/5/2019; bị cáo bị bắt và tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/10/2019. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Trương Hoàng P, tên họ khác: /; giới tính: Nam; sinh năm: 1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 28G/7T đường R, Phường U, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: không có nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trương Văn L và bà Phan Thị Bích T; chưa có vợ con; tiền án; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt và tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/10/2019. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Đình C, tên họ khác: không có; giới tính: Nam; sinh năm: 1997 tại tỉnh Cà Mau; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp H, xã K, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: không có nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Đình C và bà Nguyễn Thị X; chưa có vợ, con; tiền án: Không, tiền sự: Quyết định số 145/QĐ-TA ngày 23/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong quyết định ngày 01/7/2019; bị cáo bị bắt và tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/10/2019. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

- Ông Nguyễn Hoài T, sinh năm: 1998; địa chỉ: 1135/51 đường P, Khu Phố L, phường H, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)
- Bà Lý Vy N, sinh năm 1984; địa chỉ: 861/73B S, phường W, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)
- Ông Lê Văn Trúc L, sinh năm 1991; địa chỉ: 297B I, ấp L, xã E, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)
- Bà Nguyễn Ngọc Lan A, sinh năm: 1998; địa chỉ: 1886/31 đường P, Khu phố F, thị trấn H, huyện Nhà bè, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)
- Bà Trần Thị Kim T, sinh năm: 1989; địa chỉ: 6/7 Ấp B, xã A, huyện Nhà bè, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Lê Thị H, sinh năm: 1960; địa chỉ: Số 5/3 Khu phố G, thị trấn C, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)
- Ông Ngô Văn T, sinh năm: 1990; địa chỉ: Ấp B, xã D, thị xã T, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân không có nghề nghiệp, lười lao động, để có tiền tiêu xài, Trần Tuấn A đã rủ Danh Văn H, Trương Hoàng P và Nguyễn Đình C cùng đi trộm cắp xe gắn máy của người khác bán lấy tiền chia nhau tiêu xài, cả nhóm đồng ý; để thực hiện Tuấn A đi mua các dụng cụ dùng để phá khóa cửa, phá khóa xe gắn máy gồm: mỏ lết, đoản, chìa khóa 8mm ... Các bị cáo thỏa thuận, hẹn nhau ở tiệm game, chờ đến 3, 4 giờ sáng thì mang theo dụng cụ phá khóa, dùng xe gắn máy chở nhau chạy vào các hẻm, khu nhà trọ; khi phát hiện có tài sản, H sẽ vào phá khóa cửa, phá khóa xe lấy xe mang ra ngoài, các bị cáo khác thì đứng bên ngoài cảnh giới, rồi cùng nhau tìm nơi cất giấu, bán chia nhau. Với cùng phương thức, thủ đoạn; bị cáo H đã thực hiện 05 vụ trộm cắp xe gắn máy; C đã thực hiện 03 vụ trộm cắp xe gắn máy; A đã thực hiện 03 vụ trộm cắp xe gắn máy; P đã thực hiện 03 vụ trộm cắp xe gắn máy trên các địa bàn Quận 7, Nhà Bè. Cụ thể như sau:

Trên địa bàn Quận 7:

(1) Vụ trộm cắp thực hiện ngày 29/9/2019:

Vào khoảng 22 giờ ngày 29/9/2019, Trần Tuấn A gọi điện thoại cho Danh Văn H rủ đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài, H đồng ý. H rủ Trương Hoàng P và Nguyễn Đình C cùng đi; P và C đồng ý. Cả nhóm hẹn gặp nhau tại cầu Nguyễn Văn Cừ để đi chung. Đến khoảng 01 giờ ngày 30/9/2019, H điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 60B2-282.98, P điều khiển xe mô tô hiệu Attila Elizabeth màu đen (không rõ biển số) của H chở C đến cầu Nguyễn Văn Cừ. Khi đến chỗ hẹn thấy A đang điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vision màu xanh, biển số 59L2-674.27; do bị dư ra một xe, nên cả nhóm bàn nhau đem chiếc xe hiệu Attila Elizabeth của H đến gửi tại bãi xe trên đường Dương Bá Trạc, Quận 8. H đưa chiếc xe hiệu Yamaha Sirius, biển số 60B2-282.98 cho P điều khiển chở C, H lên xe của A để A chở. Cả nhóm chạy theo đường Trần Xuân Soạn đến tiệm game bắn cá số 102 S, phường I, Quận 7 để chơi game, tại đây H đã thay đổi biển số xe của H từ biển số 60B2-282.98 sang biển số 59Y3-352.41. Đến khoảng 03 giờ cùng ngày thì xuất phát; cả nhóm chở nhau chạy vào các hẻm trên địa bàn Quận 7 tìm xe máy để sơ hở trong các nhà trọ lấy trộm. Khi cả nhóm đi đến đường Huỳnh Tấn Phát rẽ vào hẻm 1135, khi đi đến nhà trọ số 1135/51 P, Khu phố R, phường T, Quận 7 thì H phát hiện có nhiều xe máy đậu tại đây không ai trông coi nên nói cả nhóm dừng xe lại. H kêu A ngồi trên xe để cảnh giới còn H thì xuống xe đứng quan sát xung quanh thấy không có người nên H lấy 01 cây mỏ lết từ trong người ra đi đến bẻ gãy khoen khóa cửa cổng nhà trọ, sau khi bẻ được khóa xong thì H đi vào trong thấy các xe máy ở đây đều bị xích bánh xe lại chỉ có chiếc xe hiệu Honda Vario màu đỏ, biển số 63P1- 295.05 là không bị xích bánh lại nên H lấy trộm, do xe sử dụng khóa từ và đã bị khóa cổ nên H đi ra ngoài kêu P vào giúp H bẻ khóa cổ xe, P đồng ý. Khi vào đến xe mô tô hiệu Vario, H lên xe ngồi rồi dùng chân đạp thẳng vào tay cầm bên trái của xe, đồng thời tay phải của H thì cầm lấy tay cầm bên phải của xe kéo mạnh về người của H, P đến trước đầu xe dùng hai tay cầm lấy 02 cây cần kiếng chiếu hậu của xe dùng lực đẩy giúp H bẻ khóa cổ xe. H dẫn xe ra ngoài rồi nói C lên chiếc xe vừa lấy trộm được điều khiển, còn H chạy chiếc xe hiệu Sirius của mình đẩy chiếc xe Vario vừa lấy trộm được cùng C đang ngồi trên xe chạy đi, A điều khiển xe mô tô của A chở theo P chạy theo. Sau đó cả nhóm mang chiếc xe Vario vừa lấy trộm được đem gửi tại bãi giữ xe của Chung cư Him Lam Nam Sài Gòn. A được cả nhóm giao tìm nơi để bán xe lấy tiền chia nhau. Đến khoảng 11 giờ ngày 01/10/2019 trong lúc H đang đi chơi Game bắn cá tại đường Phạm Hùng thì gặp một người bạn tên B, H nhờ B tìm chỗ bán xe vừa lấy trộm được thì B đồng ý, B điện thoại cho một người thanh niên đến và người này đồng ý mua xe. Khi người này yêu cầu được xem xe thì A kêu H, P, C đẩy chiếc xe Vario tới quán cà phê đối diện nhà C19/28, ấp J, xã K, huyện Bình Chánh. Sau khi xem xe, nam thanh niên đồng ý mua xe với giá 20.000.000 đồng cả nhóm đồng ý bán. Sau khi lấy tiền A trả công cho B 3.500.000 đồng, số tiền còn lại chia cho A, P, H mỗi người được 5.000.000 đồng và C được 1.500.000 đồng để tiêu xài cá nhân.

(2) Vụ trộm cắp thực hiện ngày 03/10/2019:

Cũng phương thức và thủ đoạn như trên, vào khoảng 22 giờ ngày 03/10/2019, khi H và P đang chơi game bắn cá tại số 102 P, phường L, Quận 7 thì A điện thoại rủ H và P đi trộm cắp tài sản thì H đồng ý còn P thì bận công việc nên không đi. Lúc này tên Phát (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đang chơi game tại đây nghe thấy nên nói với H "Để tôi chở đi, có gì chia tiền" thì H đồng ý rồi H hẹn gặp A ở đường T, Quận 8 để cùng đi chung. Đến khoảng 01 giờ ngày 04/10/2019, H kêu P điều khiển xe mô tô của P loại xe Wave màu xanh (không rõ biển số) chở H đi gặp A. Khi gặp A thì A điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 59L2-674.27 chở theo 01 bạn gái chạy trước rồi ra hiệu cho Phát chạy theo. Khi đến đường Trần Xuân Soạn, phường Tân Hưng thì A điều

khiển xe chạy vào hẻm 861, P điều khiển xe chở H chạy theo nhưng do A chạy quá nhanh nên P không đuổi kịp. Khi đến nhà số 861/73B S, phường H thì H phát hiện có 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Lead màu trắng-bạc-nâu, biển số 59C2-801.38 đậu trong sân nên H kêu P dừng xe lại để lấy trộm chiếc xe này. Khi P dừng xe lại, H bước xuống xe đứng quan sát xung quanh thấy không có người nên H lấy 01 cây mỏ lết mang theo sẵn bẻ khóa cổng rào. Sau khi bẻ khóa cổng rào xong thì H đi vào trong đến xe mô tô hiệu Honda Lead rồi H ngồi lên xe dùng chân đạp thẳng vào tay cầm bên trái của xe còn tay phải của H thì cầm lấy tay cầm bên phải của xe kéo mạnh về người H, làm gãy khóa cổ xe rồi đẩy lùi xe mô tô Honda Lead ra ngoài, Phát điều khiển xe của P đẩy xe mô tô vừa lấy trộm được cùng H tẩu thoát. Trên đường về thì H điện thoại cho P báo vừa lấy trộm được 01 xe mô tô Honda Lead rồi kêu P ở tiệm game bắn cá 102 B chờ H mang xe về gửi để mai đi bán thì P đồng ý. Sau đó thì H kêu P đẩy xe Honda Lead biển số 59C2-801.38 qua gửi ở bãi giữ xe bên khu Trung Sơn. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày thì H, P, A điều khiển xe mô tô hiệu Honda Lead, biển 59C2-801.38 đi tiêu thụ thì bị lực lượng Công an Quận 7 phát hiện mời làm việc thì cả 03 đã thừa nhận hành vi phạm tội như trên.

Trên địa bàn huyện Nhà Bè:

(1) Vụ trộm thực hiện ngày 20/9/2019:

Rạng sáng ngày 20/9/2019, Trần Tuấn A (G) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Vision màu xanh, biển số 59L2-674.27 chở Danh Văn H đi tìm tài sản lấy trộm bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Khi cả hai chạy đến trước nhà số 6/7 ấp 2, xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè thì phát hiện chiếc xe mô tô hiệu Yamaha sirius, màu đỏ, biển số 59C2-369.73 của chị Trần Thị Kim T làm chủ, đậu không người trông coi. H đi đến xe mô tô trên và thấy xe khóa cổ. H ngồi trên xe và dùng tay, chân tiến hành bẻ gãy khóa cổ xe rồi dẫn trộm xe ra chỗ của A đang đứng cảnh giới, A điều khiển xe Vision đẩy từ phía sau H điều khiển xe Sirius chạy tẩu thoát. H mang xe vừa trộm được đưa cho người bạn quen biết ngoài xã hội tên N (không rõ nhân thân, lai lịch) tìm người bán dùm được số tiền 4.500.000 đồng. H trả công cho N 500.000 đồng, số tiền còn lại chia cho H và A mỗi người 2.000.000 đồng.

Cơ quan điều tra - Công an huyện Nhà Bè tiến hành trích xuất đưa A và H đi xác định địa điểm nơi thực hiện hành vi trộm cắp; nhận dạng, thực nghiệm điều tra. Kết quả xác đúng địa điểm, nhận dạng được nhau và thực hiện lại hành vi chiếm đoạt tài sản.

(2) Vụ trộm thực hiện ngày 26/09/2019:

Trưa ngày 26/09/2019, Nguyễn Đình C, Danh Văn H đang ở phòng trọ của H (địa chỉ: Số 495/36/55/7 P, Tổ L, Khu phố M, thị trấn N, huyện Nhà Bè), C rủ H đi tìm tài sản lấy trộm bán lấy tiền chia nhau tiêu xài, H đồng ý. H sử dụng xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius màu đỏ, biển số 47B1-404.97 (xe của H) chở C đi tìm tài sản lấy trộm bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Khi cả hai chạy đến trước nhà số 24/4, Khu phố 7, thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè thì phát hiện chiếc xe hiệu Honda Vario 150 màu đen, biển số 59Z1-430.43 của chị Nguyễn Ngọc Lan A làm chủ, dựng trong nhà không người trông coi. H đứng bên ngoài cảnh giới, C đi bộ đến, dẫn xe ra; H điều khiển xe Sirius đẩy từ phía sau, C điều khiển xe Vario chạy tẩu thoát. H đem chiếc xe vừa trộm được đưa cho tên N tiếp tục nhờ tìm người bán dùm được số tiền 20.000.000 đồng. H trả công cho N số tiền 3.000.000 đồng, trả công cho người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) phụ H dẫn xe để giao cho N 500.000 đồng và chia cho C số tiền 5.000.000 đồng, số tiền còn lại H cất giữ. H và C đã tiêu xài hết số tiền. Lúc C vào lấy trộm H nhìn thấy có camera ghi hình, sợ bị phát hiện H mua đề can màu đen dán chồng lên màu sơn đỏ của chiếc xe Sirius của mình để ngụy trang và tháo biển số 47B1-404.97 ném bỏ (ném ở đâu H không xác định được) và thay biển số khác, tiếp tục sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp.

Cơ quan điều tra - Công an huyện Nhà Bè tiến trích xuất C và H đi xác định địa điểm nơi thực hiện hành vi trộm cắp, nhận dạng nhau và thực nghiệm điều tra.Kết quả C và H xác định địa điểm chiếm đoạt tài sản, nhận dạng được nhau và thực hiện lại hành vi chiếm đoạt tài sản.

Trích xuất hình ảnh camera và cho Danh Văn H, Nguyễn Đình C nhận dạng hình ảnh hai người thanh niên điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đỏ có đặt điểm nêu trên thì H và C xác định hình ảnh hai người thanh niên được camera ghi lại chính là H và C.

(3) Vụ trộm thực hiện ngày 01/10/2019:

Cũng phương thức và thủ đoạn như vụ trên, tối ngày 01/10/2019, Nguyễn Đình C, Danh Văn H và Trương Hoàng P rủ nhau đi tìm tài sản để trộm cắp bán lấy tiền chia nhau tiêu xài thì cả nhóm đồng ý. P điều khiển xe mô tô hiệu Sirius màu đen (không rõ biển số) chở H, còn C điều khiển xe mô tô hiệu SYM Elizabeth, màu đen (không rõ biển số) đi từ huyện Bình Chánh sang địa bàn xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè để tìm tài sản lấy trộm. Đến khoảng 01 giờ ngày 02/10/2019, cả ba điều khiển xe chạy vào hẻm 205 đường T, Ấp 3, xã K, huyện Nhà Bè phát hiện trước hiên nhà số 297B T, xã K, huyện Nhà Bè có đậu một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng, biển số: 66B1-287.90 (xe của anh Lê Văn Trúc L), không người trông coi. Do chó sủa, sợ bị phát hiện nên cả ba đã điều khiển xe chạy trở ra cách căn nhà trên khoảng 30 mét để chờ cơ hội thực hiện hành vi trộm cắp. Khi thấy chó không sủa nữa thì H mang theo dụng cụ gồm: Một chìa khóa 8, một cây mỏ lết, một đầu đoản rồi một mình đi bộ đến chỗ xe mô tô của anh L lấy trộm xe mô tô. P và C đứng bên ngoài cảnh giới. Khi H đi đến căn nhà trên thì thấy cửa rào khóa bằng sợi dây xích. Lúc này, H dùng đầu khóa hình chữ U của chìa khóa 8 nạy ổ khóa hiệu Zsolex làm bung vòng khóa. Khi đó, H kéo cửa rào rồi đi lại chỗ chiếc xe Vision màu trắng, biển số 66B1-287.90 đang đậu (đầu xe hướng vào bên trong nhà). Lúc này, H kiểm tra thì thấy xe đang bị khóa cổ (khóa cổ bên trái) nên H đã lấy một đầu đoản cho vào ổ khóa nguồn của xe, rồi lấy phần đuôi hình tròn của chìa khóa 8 (chìa khóa dùng để mở cửa rào) cho vào đuôi đoản hình lục giác để tạo thành cây đoản bẻ khóa xe. Do đoản bị gãy phần đầu nên H không bẻ được khóa xe. Mặc dù vậy, H vẫn quyết tâm lấy trộm chiếc xe mô tô trên. H ngồi bên trái của xe rồi dùng tay phải của mình cầm phía tay cầm bên phải của xe và dùng chân phải đặt trên tay cầm bên trái của xe để bẻ và gãy khóa cổ xe. Sau đó, H dẫn xe lùi ra chỗ của P đứng cảnh giới. P điều khiển xe Sirius đẩy từ phía sau xe mô tô vừa lấy trộm được do H điều khiển ra chỗ C đứng cảnh giới. H kêu C điều khiển xe Vision vừa lấy trộm được để H điều khiển xe Sirius đẩy từ phía sau, còn P điều khiển xe Elizabeth chạy phía sau, cả nhóm tẩu thoát. Khi cả ba điều khiển xe đi hướng ra đường Nguyễn Hữu Thọ ấp 5, xã phước Kiển, huyện Nhà Bè thì bị anh Lê Văn T và anh Lê Văn S là dân phòng đang trực chốt tại Ấp 3, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè phát hiện nên yêu cầu dừng xe để tiến hành kiểm tra. Lúc này, H và P phát hiện lực lượng dân phòng nên điều khiển xe Sirius và xe Elizabeth bỏ chạy về hướng Quận 7. Riêng C đang điều khiển xe Vision thì bị tổ dân phòng kiểm tra giữ lại đưa về trụ sở Công an Xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè để làm việc.

Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an huyện Nhà Bè phối hợp Cơ quan điều tra - Công an quận 7 tiến hành ghi lời khai Danh Văn H và Trương Hoàng P đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp xe mô tô nhãn hiệu Vision, biển số 66B1-287.90 cùng với Nguyễn Đình C vào ngày 02/10/2019 tại nhà số 297B, T, ấp B, xã K, huyện Nhà Bè, phù hợp với lời khai của C và tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ.

Cơ quan điều tra - Công an huyện Nhà Bè tiến hành trích xuất đưa H, P và C đi xác định địa điểm nơi thực hiện hành vi phạm tội; thực nghiệm điều tra, diễn tả lại hành vi đột nhập, vị trí cảnh giới để thực hiện hành vi lấy trộm xe của anh L. Kết quả,

H, P và C xác định được địa điểm và thực hiện lại được toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai; tiến hành ghi lời khai có ghi âm, ghi hình thì H, P và C khai nhận hành vi phạm tội.

Tiến hành cho anh Lê Văn Trúc L, các bị can H, P và C nhận dạng xe môtô hiệu Vision, màu trắng, biển số 66B1-287.90 và nhận dạng các bị can với nhau. Kết quả xác định xe mô tô nhãn hiệu trên chính là xe của anh L và nhận dạng được đồng phạm.

Quá trình điều tra, Trương Hoàng P và Nguyễn Đình C khai nhận, ngoài các vụ trộm cắp trên, cả hai còn thực hiện 02 vụ trộm cắp xe gắn máy trên địa bàn huyện Nhà Bè; cụ thể:

(1) Vụ trộm thực hiện ngày 28/9/2019:

Khoảng 01 giờ ngày 28/9/2019, P điều khiển xe gắn máy hiệu Elizabeth (không nhớ biển số) chở C đi tìm tài sản lấy trộm bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Khi cả hai chạy đến trước nhà không số (bên phải nhà số 37 Đường S, Khu dân cư L, Ấp M, xã P, huyện Nhà Bè) thì phát hiện xe chiếc xe Honda Wave RS, màu tím (không rõ biển số và chưa xác định được chủ sở hữu tài sản) đậu phía trước nhà, không người trông coi. C đứng ngoài cảnh giới, còn P đi vào chỗ xe Wave RS đậu, thấy xe vẫn cắm chìa khóa nguồn nên đã khởi động máy và cùng với C điều khiển xe chạy thoát. C đem xe mô tô trên bán lại cho tên P (là bạn ngoài xã hội của H), với giá 1.000.000 đồng, nhưng P chỉ đưa trước 500.000 đồng và C đã đưa cho P số tiền này để tiêu xài hết.

Cơ quan điều tra - Công an huyện Nhà Bè phối hợp cùng với Công an xã Phước Kiểng, huyện Nhà Bè tiến hành rà soát, tìm người bị hại của chiếc xe trên, nhưng đến nay vẫn chưa tìm được nên chưa xác định được trị giá tài sản bị mất trộm.

(2) Vụ trộm thực hiện ngày 30/9/2019:

Rạng sáng ngày 30/9/2019, P điều khiển xe mô tô hiệu Elizabeth (không nhớ biển số) chở C đi tìm tài sản lấy trộm bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Khi cả hai chạy đến nhà không số (đối diện nhà số 14) Đường số 29 KDC F, Ấp G, xã K, huyện Nhà Bè thì phát hiện chiếc xe Dream, màu nâu (không rõ biển số và chưa xác định được chủ sở hữu) đậu cặp hông phải căn nhà, không người trông coi. C đứng cảnh giới, còn P đi đến chỗ xe Dream đậu, dùng tay giật dây max khởi động được máy xe nổ và lấy trộm xe cùng C tẩu thoát. P giao xe cho C chạy đi bán, nhưng C chưa tìm được người mua nên đã mang xe đi gởi tại bãi xe của Chung cư Him Lam, ấp 4, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh. C đã làm mất thẻ giữ xe và không nhớ được đặc điểm xe (không nhớ biển số) nên C chưa lấy xe đi bán được.

Cơ quan điều tra - Công an Huyện Nhà Bè đưa C và P đi xác định địa điểm nơi thực hiện hành vi trộm cắp, đến bãi xe của Chung cư Him Lam, Ấp 4, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh để xác định địa điểm và truy tìm chiếc xe trên, nhưng C không tìm thấy, vì C không nhớ biển số xe và C đã làm mất thẻ giữ xe. Cơ quan điều tra - Công an huyện Nhà Bè phối hợp cùng với Công an xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè tiến hành rà soát, tìm người bị hại của 02 chiếc xe gắn máy trên nhưng đến nay vẫn chưa tìm được nên chưa xác định được trị giá tài sản P và C trộm cắp.

Vật chứng thu giữ:

Công cụ, phương tiện các bị cáo dùng thực hiện hành vi trộm cắp:

- Thu giữ của Nguyễn Đình C:

+ 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu đen, số Imei1: 868683047793074, Imei2: 868683047793066. C khai sử dụng để liên lạc rủ các đồng phạm tham gia trộm cắp tài sản.

- Thu giữ của Trần Tuấn A:

+ 01 xe mô tô hiệu Honda Vision màu xanh, biển số 59L2-674.27, số máy: JF66E0537949, số khung: RLHJF5615GY778240. Kết quả xác minh người đứng

tên chủ sở hữu là Trần Tuấn A. Tuấn A khai xe trên dùng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản;

+ 01 điện thoại hiệu Iphone màu vàng Model 1586, số Imei: 352089075099380. Tuấn A khai sử dụng để liên lạc rủ các đồng phạm tham gia trộm cắp tài sản.

- Thu giữ của Danh Văn H:

+ 01 điện thoại di động hiệu MI màu xanh, Model: MI806E7TG, số Imei 1: 866857040640779, số Imei 2: 866857042930772, số thuê bao 0932026958. H khai sử dụng để liên lạc các đồng phạm tham gia trộm cắp tài sản;

+ 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đen, biển số 59Y3-352.41, số khung: RLCUE1710FY022585, số máy: E3T6E030540. Kết quả xác minh người đứng tên chủ sở hữu xe mô tô mang biển số: 59Y3-352.41là bà Lê Thị H. Bà H khai chiếc xe gắn biển số 59Y3-352.41 bà vẫn đang sử dụng; tiến hành tra cứu theo số khung, số máy của xe thì kết quả là xe do anh Ngô Văn T đăng ký chủ sở hữu. Anh T khai: Chiếc xe này anh đã cầm ở tiệm cầm đồ tại tỉnh Đồng Nai vào năm 2016 nhưng không có tiền chuộc lại nên chủ tiệm đã bán xe máy trên cho người khác. Anh T không yêu cầu nhận lại xe hoặc có yêu cầu khác. Bị cáo H khai, chiếc xe này bị cáo mua lại)của người không rõ nhân thân, lai lịch) và sử dụng xe trên để làm phương tiện đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

- Thu giữ của Trương Hoàng P:

+ 01 điện thoại hiệu Iphone 6 plush màu vàng, số imei: 354385063578964, số thuê bao 0909157813. P khai sử dụng để liên lạc các đồng phạm tham gia trộm cắp tài sản;

- Thu giữ các công cụ, phương tiện khác của các bị cáo:

+ 01 cái mỏ lết bằng kim loại màu trắng có cán bọc nhựa màu cam có in chữ "STS" đã qua sử dụng;

+ 04 cái khẩu trang y tế màu xám có in chữ Purexx;

+ 02 cây đoản bằng kim loại, có 01 đầu dẹp, 01 đầu lục giác màu nâu có in chữ Standard;

+ 01 cái chìa khóa 8mm bằng kim loại màu trắng có in chữ Chrome Vanadium-Yett USA Standard;

+ 01 cái mỏ lết bằng kim loại có in chữ Forged steel 10" -250mm đã qua sử dụng.

Các tài sản bị các bị cáo trộm cắp:

- 01 dây xích bằng kim loại dài 01m, có 25 móc xích lại với nhau, mỗi móc xích có đường kính 4cm; 01 ổ khóa kim loại nhãn hiệu ZSOLEX thân khóa có kích thước (4 x 3 x 1,7) khoen khóa dài 11,8cm, đường kính khoen khóa 5cm (anh L dùng để khóa cửa rào) và 01 xe gắn máy hiệu Honda Vision, màu trắng, biển số 66B1-287.90, số máy JF58E-0369120, số khung 5802EY; theo Kết luận định giá tài sản ngày 02/10/2019 của Hội đồng Định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Nhà bè: "*Xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision màu trắng, biển số 66B1- 287.90 có trị giá là 21.900.000 đồng";* qua xác minh, chủ sở hữu chiếc xe là anh Lê Văn Trúc L, Cơ quan điều tra - Công an huyện Nhà Bè đã thu hồi, trả lại chiếc xe, dây xích và ổ khóa cho anh L.

- 01 xe mô tô hiệu Honda Vario màu đỏ, biển số 63P1- 295.05; theo Kết luận định giá tài sản số 336/KL-HĐĐGTTHS ngày 08/10/2019 của Hội đồng Định giá tài sản trong Tố tụng hình sự Quận 7: "*Xe mô tô hiệu Honda Vario màu đỏ, biển số 63P1- 295.05 có trị giá là 36.000.000 đồng"*; qua xác minh, chủ sở hữu chiếc xe là anh Nguyễn Hoài T; chiếc xe các bị cáo đã bán không thu hồi được.

- 01 xe mô tô hiệu Honda Lead, biển 59C2-801.38; theo Kết luận định giá tài sản số 362/KL-HĐĐGTTHS ngày 21/10/2019 của Hội đồng Định giá tài sản trong Tố tụng hình sự Quận 7: "*Xe mô tô hiệu Honda Lead, biển 59C2-801.38 có trị giá là 24.600.000 đồng"*; qua xác minh, chủ sở hữu chiếc xe là chị Lý Vy N; Cơ quan điều tra - Công an Quận 7 đã thu hồi, trả lại chiếc xe này cho chị N.

- 01 xe mô tô hiệu Sirius, màu đỏ, biển số 59C2-369.73; theo Kết luận định giá tài sản ngày 15/10/2019 của Hội đồng Định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Nhà Bè: *"Xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu đỏ, biển số 59C2-369.73 trị giá là 10.500.000 đồng.";* qua xác minh, chủ sở hữu chiếc xe là chị Trần Thị Kim T; chiếc xe các bị cáo đã bán không thu hồi được.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario 150 màu đen, biển số 59Z1-430.43; theo Kết luận định giá tài sản ngày 15/10/2019 của Hội đồng Định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Nhà Bè: *"Xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario 150 màu đen, biển số 59Z1-430.43 trị giá là 50.500.000 đồng."*; qua xác minh, chủ sở hữu chiếc xe là chị Nguyễn Ngọc Lan A; chiếc xe các bị cáo đã bán không thu hồi được.

Về phần trách nhiệm dân sự:

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Honda Vario, biển số 63P1-295.05, anh Nguyễn Hoài T yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 36.000.000 đồng;

Đối với xe mô tô hiệu Sirius, màu đỏ, biển số 59C2-369.73, chị Trần Thị Kim T yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 10.000.000 đồng;

Đối với xe mô tô Honda Vario 150 màu đen, biển số 59Z1-430.43, chị Nguyễn Ngọc Lan A yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 50.500.000 đồng;

Bản Cáo trạng số 53/CT-VKSQ7 ngày 27/3/2020 Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 đã truy tố bị cáo Danh Văn H theo quy định tại các Điểm a, b, c Khoản 2 Điều 173; truy tố các bị cáo Nguyễn Đình C, Trương Hoàng P, Trần Tuấn A về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại các Điểm a, c Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, anh T yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 36.000.000 đồng, chị Lan A yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 50.500.000 đồng, chị T yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 10.000.000 đồng;

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận do nghiện chơi game, thiếu tiền tiêu xài nên khi bị cáo Tuấn A rủ đi trộm cắp tài sản tất cả đều đồng ý; các bị cáo bàn bạc và thống nhất, hẹn nhau ở tiệm game, chờ đến 3, 4 giờ sáng thì mang theo dụng cụ phá khóa, dùng xe gắn máy chở nhau chạy vào các hẻm, khu nhà trọ; khi phát hiện có tài sản, H sẽ vào phá khóa cửa, khóa xe dắt xe ra ngoài, các bị cáo khác đứng ngoài cảnh giới, rồi cùng nhau tìm nơi cất giấu, bán lấy tiền chia nhau tiêu xài.

Với những chiếc xe gắn máy trộm cắp của anh T, chị Lan A, chị T đã bán không thu hồi được, các bị cáo đồng ý bồi thường số tiền theo yêu cầu.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Danh Văn H, Nguyễn Đình C, Trương Hoàng Ph, Trần Tuấn A phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Áp dụng Điểm a, b, c Khoản 2 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Danh Văn H từ 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng đến 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù;

Áp dụng Điểm a, c Khoản 2 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình C từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tù.

Áp dụng Điểm a, c Khoản 2 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Trương Hoàng P từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù.

Áp dụng Điểm a, c Khoản 2 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm g, h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Trần Tuấn A từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

Xử lý vật chứng theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Anh L, chị N đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì đối với các bị cáo, tại phiên tòa vắng mặt nên không xét. Anh T yêu cầu các bị cáo bồi thường giá trị chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vario, biển số 63P1-295.05 là 36.000.000 đồng, chị T yêu cầu các bị cáo bồi thường giá trị chiếc xe gắn máy hiệu Sirius, màu đỏ, biển số 59C2-369.73 là 10.000.000 đồng và chị Lan A yêu cầu các bị cáo bồi thường giá trị chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vario 150 màu đen, biển số 59Z1-430.43 là 50.500.000 đồng . Tại phiên tòa các bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu nghĩ nên ghi nhận, buộc các bị cáo liên đới bồi thường số tiền này cho anh T, chị Lan A, chị T.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo, các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an Quận 7, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, các đương sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa xét có đủ cơ sở để kết luận:

Không có việc làm, nghiện chơi game; để có tiền tiêu xài, các bị cáo Danh Văn H, Trần Tuấn A, Trương Hoàng P, Nguyễn Đình C đã bàn bạc, rủ nhau đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền chia nhau; từ ngày 20/9/2019 đến ngày 04/10/2019 các bị cáo đã thực hiện liên tiếp các vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn Quận 7 và huyện Nhà Bè, chiếm đoạt được 05 chiếc xe gắn máy các loại. Theo các Kết luận định giá tài sản của Hội đồng Định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Nhà Bè và của Hội đồng Định giá tài sản trong Tố tụng hình sự Quận 7; tại thời điểm bị chiếm đoạt, 05 chiếc xe gắn máy có giá trị là 143.500.000 đồng (một trăm bốn mươi ba triệu, năm trăm ngàn đồng).

Để chiếm đoạt được nhiều xe gắn máy, trên nhiều địa bàn, trong thời gian dài, các bị cáo có sự phối hợp phân công, cấu kết chặt chẽ với nhau khi thực hiện hành vi phạm tội. Cụ thể: Bị cáo Danh Văn H với vai trò trực tiếp vào phá khóa cửa, phá khóa xe, cùng một thủ đoạn liên tiếp thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản, chiếm đoạt được 05

chiếc xe gắn máy với tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là: 143.500.000 đồng; bị cáo Trần Tuấn A với vai trò rủ rê, tổ chức, cung cấp các dụng cụ phá khóa và giúp sức, tham gia 03 vụ trộm cắp tài sản, chiếm đoạt 03 chiếc xe, với tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là: 71.100.000 đồng; bị cáo Nguyễn Đình C với vai trò đồng phạm giúp sức tích cực, tham gia 03 vụ trộm cắp tài sản, chiếm đoạt 03 chiếc xe, với tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là: 108.400.000 đồng; bị cáo Trương Hoàng P với vai trò giúp sức tham gia 03 vụ trộm cắp tài sản, chiếm đoạt 03 chiếc xe, với tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là: 82.500.000 đồng.

Do đó; bị cáo Danh Văn H đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" thuộc trường hợp quy định tại Điểm a, b, c Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các bị cáo Trần Tuấn A, Nguyễn Đình C, Trương Hoàng P đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" thuộc trường hợp quy định tại các Điểm a, c Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo H, C, P, A thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định Điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; bị cáo A phạm tội chưa được xóa án nên lần phạm tội này thuộc trường hợp Tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điểm s Khoản 1 Điều 51 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo H, C, P, A.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại anh L, chị N đã nhận lại tài sản, quá trình điều tra không có yêu cầu gì đối với các bị cáo, tại phiên tòa hôm nay vắng mặt nên không xét.

Anh Nguyễn Hoài T yêu cầu các bị cáo bồi thường giá trị chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vario, biển số 63P1-295.05 với số tiền 36.000.000 đồng;

Chị Trần Thị Kim T yêu cầu các bị cáo bồi thường giá trị chiếc xe gắn máy hiệu Sirius, màu đỏ, biển số 59C2-369.73 với số tiền 10.000.000 đồng;

Chị Nguyễn Ngọc Lan A yêu cầu các bị cáo bồi thường giá trị chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vario 150 màu đen, biển số 59Z1-430.43 với số tiền 50.500.000 đồng;

Tại phiên tòa các bị cáo đồng ý bồi thường, nghĩ nên ghi nhận, buộc các bị cáo có trách nhiệm liên đới bồi thường cho anh T, chị Lan A, chị T số tiền giá trị của các chiếc xe theo yêu cầu.

[5] Xử lý vật chứng:

- 04 cái khẩu trang y tế màu xám có in chữ Purexx; 01 cái mỏ lết bằng kim loại màu trắng có cán bọc nhựa màu cam có in chữ "STS"; 02 cây đoản bằng kim loại, có 01 đầu dẹp, 01 đầu lục giác màu nâu có in chữ Standard; 01 cái chìa khóa 8mm bằng kim loại màu trắng có in chữ Chrome Vanadium-Yett USA Standard; 01 cái mỏ lết bằng kim loại có in chữ Forged Steel 10 đã qua sử dụng; đây là các công cụ, phương tiện các bị cáo dùng để phạm tội; không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Các tài sản thu giữ của các bị cáo gồm: 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu đen, số Imei 1: 868683047793074, Imei 2: 868683047793066 thu giữ của bị cáo C, bị cáo khai nhận đã sử dụng để liên lạc rủ các đồng phạm tham gia trộm cắp tài sản; 01 xe mô tô hiệu Honda Vision màu xanh, biển số 59L2-674.27, số máy: JF66E0537949, số khung: RLHJF5615GY778240 và 01 điện thoại hiệu Iphone màu vàng Model 1586, số Imei: 352089075099380, thu giữ của bị cáo A, bị cáo khai nhận đã sử dụng xe và

điện thoại làm phương tiện liên lạc, chở đồng bọn đi trộm cắp tài sản; 01 điện thoại di động hiệu MI màu xanh, Model: MI806E7TG, số Imei 1: 866857040640779, số Imei 2: 866857042930772 thu giữ của bị cáo H, bị cáo khai nhận đã sử dụng để liên lạc các đồng phạm tham gia trộm cắp tài sản; 01 điện thoại hiệu Iphone 6 plush màu vàng, số imei: 354385063578964, số thuê bao 0909157813 thu giữ của bị cáo P, bị cáo khai nhận đã sử dụng để liên lạc các đồng phạm tham gia trộm cắp tài sản. Xét thấy, đây là các công cụ, phương tiện các bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với chiếc xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius màu đen, gắn biển số 59Y3-352.41, có số khung: RLCUE1710FY022585 và số máy: E3T6E030540; qua xác minh người đứng tên đăng ký chủ sở hữu đối với chiếc xe gắn máy biển số: 59Y3-352.41 là bà Lê Thị H, bà H khai chiếc xe và biển số 59Y3-352.41 bà vẫn đang trực tiếp quản lý, sử dụng. Tra cứu theo số khung số máy của chiếc xe, kết quả: Anh Ngô Văn T là người đứng tên đăng ký chủ sở hữu của chiếc xe có số khung: RLCUE1710FY022585 và số máy: E3T6E030540 này. Tại Cơ quan điều tra anh T khai: Năm 2016 do cần tiền nên anh đã đem chiếc xe gắn máy này cầm ở tiệm cầm đồ tại tỉnh Đồng Nai, do không có tiền chuộc lại nên anh không chuộc xe lại, chủ tiệm đã bán xe máy trên cho người khác; anh không yêu cầu nhận lại xe hoặc có yêu cầu khác. Bị cáo H khai mua lại chiếc xe này của người không rõ nhân thân, lai lịch và sử dụng xe trên để làm phương tiện thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Xét thấy, đây là tài sản chưa làm rõ được chủ tài sản hợp pháp nên thông báo trên các phương tiện truyền thông trong thời hạn 30 ngày để tìm chủ xe hợp pháp, quá thời hạn trên giao cho Ủy ban nhân dân Quận 7 xử lý theo quy định.

- Đối với sợi dây xích bằng kim loại dài 1 mét, 01 ổ khóa kim loại nhãn hiệu ZSOLEX và chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vision, màu trắng, biển số 66B1-287.90; 01 xe gắn máy hiệu Honda Lead, biển 59C2-801.38 là tài sản của anh Lê Văn Trúc L, của chị Lý Vy N bị chiếm đoạt; Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh L, chị N là phù hợp.

[7] Đối với 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Nhà Bè do các bị cáo Trương Hoàng P và Nguyễn Đình C thực hiện vào ngày 28/9/2019 và ngày 30/9/2019; kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục thu thập chứng cứ làm rõ, xử lý sau.

[8] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Danh Văn H, Trần Tuấn A, Trương Hoàng P, Nguyễn Đình C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Căn cứ vào Điểm a, b, c Khoản 2 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Danh Văn H 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/10/2019.

2. Căn cứ vào các Điểm a, c Khoản 2 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm g, h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Trần Tuấn A 03 (ba) năm 06 (sáu) tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/10/2019.

3. Căn cứ vào các Điểm a, c Khoản 2 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình C 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/10/2019.

4. Căn cứ vào các Điểm a, c Khoản 2 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Trương Hoàng P 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/10/2019.

5. Căn cứ vào các Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; các Điều các 585, 587 Bộ luật Dân sự năm 2015:

5.1. Tịch thu sung quỹ: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, màu đen, số Imei1: 868683047793074, Imei2: 868683047793066; 01 (một) điện thoại hiệu Iphone màu vàng Model 1586, số Imei: 352089075099380; 01 (một) điện thoại di động hiệu MI màu xanh, Model: MI806E7TG, số Imei 1: 866857040640779, số Imei 2: 866857042930772; 01 (một) điện thoại hiệu Iphone 6 plush màu vàng, số imei: 354385063578964; 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vision màu xanh, biển số 59L2-674.27, số máy: JF66E0537949, số khung: RLHJF5615GY778240.

5.2. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cái mỏ lết bằng kim loại màu trắng có cán bọc nhựa màu cam có in chữ "STS"; 04 (bốn) cái khẩu trang y tế màu xám có in chữ Purexx; 02 (hai) cây đoản bằng kim loại màu nâu có in chữ Standard (một đầu dẹp, một đầu lục giác); 01 (một) chiếc chìa khóa 8mm bằng kim loại màu trắng có in chữ Chrome Vanadium-Yett USA Standard; 01 (một) cái mỏ lết bằng kim loại có in chữ Forged steel 10; 01 (một) biển số 59Y3-352.41.

5.3. Thông báo trên phương tiện thông tin trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày để tìm chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius, màu đen có số khung: RLCUE1710FY022585, số máy: E3T6E030540; quá thời hạn trên giao cho Ủy ban nhân dân Quận 7 xử lý đối với tài sản vắng chủ.

5.4. Buộc các bị cáo Danh Văn H, Trần Tuấn A, Trương Hoàng P, Nguyễn Đình C phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho: Anh Nguyễn Hoài T số tiền 36.000.000 (ba mươi sáu triệu) đồng, cho bà Trần Thị Kim T số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng, cho bà Nguyễn Ngọc Lan A số tiền 50.500.000 (năm mươi triệu, năm trăm ngàn) đồng.

(theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 61 ngày 01/4/2020)

6. Về án phí: Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và lệ phí và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm 1.206.250 (một triệu, hai trăm lẻ sáu ngàn, hai trăm năm mươi) đồng.

7. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án: Căn cứ vào các Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan Thi hành án dân sự có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày anh Nguyễn Hoài T, bà Trần Thị Kim T, bà Nguyễn Ngọc Lan A có đơn yêu cầu các bị cáo phải thi hành án số tiền phải bồi thường nêu trên; nếu các bị cáo chậm thi hành thì các bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành tương ứng với thời gian chậm thi hành theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu

thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

8. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, các bị cáo, các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Q.7;
- Các bị cáo, các đương sự;
- Lưu: Sổ án, VT, HS (Duyên).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thuần Phong